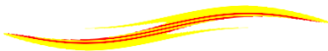


PHẦN 5: THỦ ĐOẠN ĐÁNH LỪA DƯ LUẬN



Trong cuốn 1 “Những sự thật cần phải biết” tôi đã nêu lên yếu tố “[Ngu dân và mi dân để giữ đảng](#)”. Còn yếu tố đánh lừa dư luận để tiếp tục lái con tàu Việt Nam đến chỗ mất nước cho Tàu thì thế nào?. Điều đó sẽ được thể hiện ở trong bài viết này.

1 - TRÍ THỨC VÀ NHỮNG CÚ LỪA CỦA CSVN

a. Chuyện Bác Sĩ Dương Quỳnh Hoa



Đảng viên CS Dương Quỳnh Hoa và ông chồng, ảnh năm 1970.

Bác Sĩ Dương Quỳnh Hoa là một người sống trong một gia đình theo Tây học, có uy tín và thế lực trong giới giàu có ở Sài Gòn từ thập niên 40. Cha là G.S Dương Minh Thới và anh là Luật Sư Dương Trung Tín, gia đình sống trong một biệt thự tại đường Bà Huyện Thanh Quan ngay góc Bộ Y tế VNCH nằm trên đường Hồng Thập Tự.

Về phần bà Hoa, được đi du học tại Pháp vào cuối thập niên 40, đã đỗ bằng Bác sĩ Y khoa tại Paris và về lại Việt Nam vào khoảng 1957 (Theo tin tức từ báo chí). Bà có quan niệm cấp tiến và xã hội, do đó bà đã gia nhập vào Đảng CS Pháp năm 1956 trước khi về nước.

Từ những suy nghĩ trên, bà hoạt động trong lãnh vực y tế và lần lần được móc nối và gia nhập vào Đảng CSVN. Tháng 12/1960, bà trở thành một thành viên sáng lập của Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam dưới bí danh Thùy Dương, nhưng còn giữ bí mật cho đến khi bà chạy vào rừng theo cộng sản theo đường Ba Thu –Mỏ Vẹt xuyên qua Đồng Chó Ngáp. Ngay sau biến cố Tết Mậu Thân, tin tức trên mới được loan tải qua đài phát thanh của Mặt Trận.

Khi vào trong rừng, bà gặp G.S Huỳnh Văn Nghị và kết hôn với Ông. G. S Huỳnh Văn Nghị, Ông cũng là một sinh viên du học tại Pháp, đỗ bằng Cao học (DES) Toán. Về VN năm 1957, ông dạy học tại trường Petrus Ký trong hai năm, sau đó qua làm ở Nha Ngân sách và Tài chánh. Ông cũng có tinh thần thân Cộng, chạy vô rừng với cộng sản năm 1968 và được kết nạp vào đảng sau đó.

Do “uy tín” chính trị quốc tế của bà Hoa thời bấy giờ rất cao, Mặt Trận, một lá bài của CS Miền Bắc , muốn tận dụng uy tín này để tạo sự đồng thuận với chính phủ Pháp hầu gây rối về mặt ngoại giao cho VNCH và đồng minh Hoa Kỳ. Từ những lý do trên, vợ chồng bà Hoa là một người rất được lòng Cộng sản Miền Bắc. Vào đầu thập niên 70, Ông Huỳnh Văn Nghị được chuyển ra Bắc và được huấn luyện trong trường đảng. Tại đây, với một tinh thần thông thoáng dân tộc, cộng thêm nhiều lý luận toán học, Ông đã phân tích và chứng minh những lý thuyết giảng dạy ở trường đảng đều không có căn bản lý luận vững chắc và ông tự quyết định rời bỏ không tiếp tục theo học trường này nữa. Nhưng chính nhờ uy tín của bà Dương Quỳnh Hoa trong thời gian này cho nên ông không bị trở ngại về an ninh. Cũng cần nên nói thêm là ông đã từng được đề cử vào

chức vụ Bộ trưởng Kinh tế nhưng ông từ chối.

Chỉ một thời gian ngắn sau khi CS Miền Bắc giải tán Chính phủ Cách mạng Lâm thời miền Nam, Ông bà lúc đó mới vỡ lẽ ra. Về phần Ô Nghị, ông hoàn toàn không hợp tác với chế độ. B.S Dương Quỳnh Hoa, sau khi CSVN chiếm đóng miền Nam tháng 4/1975, bà Hoa được sắp đặt vào chức vụ Tổng trưởng Y tế, Xã hội, và Thương binh trong nội các chính phủ. Vào tháng 7/75, Hà Nội chính thức giải thể Chính phủ Lâm thời và nắm quyền điều hành toàn quốc, chuyển bà xuống hàng Thứ trưởng và làm bù nhìn như Nguyễn Hữu Thọ, Nguyễn Thị Bình, Nguyễn Thị Định... Chính trong thời gian này bà lần lần thấy được bộ mặt thật của đảng CSVN và mục tiêu của họ không phải là phục vụ đất nước Việt Nam mà chính là làm nhiệm vụ của Quốc tế Cộng sản là âm mưu nhuộm đỏ vùng Đông Nam Á.

Vào khoảng cuối thập niên 70, bà đã trao đổi cùng Nguyễn Hữu Thọ: *“Anh và tôi chỉ đóng vai trò bù nhìn và chỉ là món đồ trang sức rẻ tiền cho chế độ. Chúng ta không thể phục vụ cho một chế độ thiếu dân chủ và không luật lệ. Vì vậy tôi thông báo cho anh biết là tôi sẽ trả lại thẻ Đảng và không nhận bất cứ nhiệm vụ nào trong chính phủ cả”*. Đến năm 1979, bà chính thức từ bỏ tư cách đảng viên và chức vụ Thứ trưởng. Dĩ nhiên là Đảng không hài lòng với quyết định này, nhưng vì để tránh những chuyện từ nhiệm tập thể của các đảng viên gốc miền Nam, họ đề nghị bà sang Pháp. Nhưng sau cùng, họ đã lấy lại quyết định trên và yêu cầu bà im lặng trong vòng 10 năm.

Mười năm sau đó, sau khi được “phép” nói, bà nhận định rằng Đảng CS Việt Nam tiếp tục xuất cảng gạo trong khi dân chúng cả nước đang đi dần đến nạn đói. Và nghịch lý thay, họ lại yêu cầu thế giới giúp đỡ để giải quyết nạn nghèo đói trong nước. Trong thời gian này bà tuyên bố : *“Trong hiện trạng của Đất Nước hiện tại, xuất cảng gạo tức là xuất cảng sức khỏe của người dân”* Và bà cũng là một trong những người đầu tiên lên tiếng báo động vào năm 1989 cho thế giới biết tệ trạng bán trẻ em Việt Nam ngay từ 9,10 tuổi cho các dịch vụ tình dục trong khách sạn và các khu giải trí dành cho người ngoại quốc do các cơ quan chính phủ và quân đội điều hành.

Sau khi rời nhiệm vụ trong chính phủ, bà trở về vị trí của một B.S nhi khoa. Và khi nhận định về bức tường Berlin, bà nói: *“Đây là ngày tàn của một ảo tưởng vĩ đại”*.

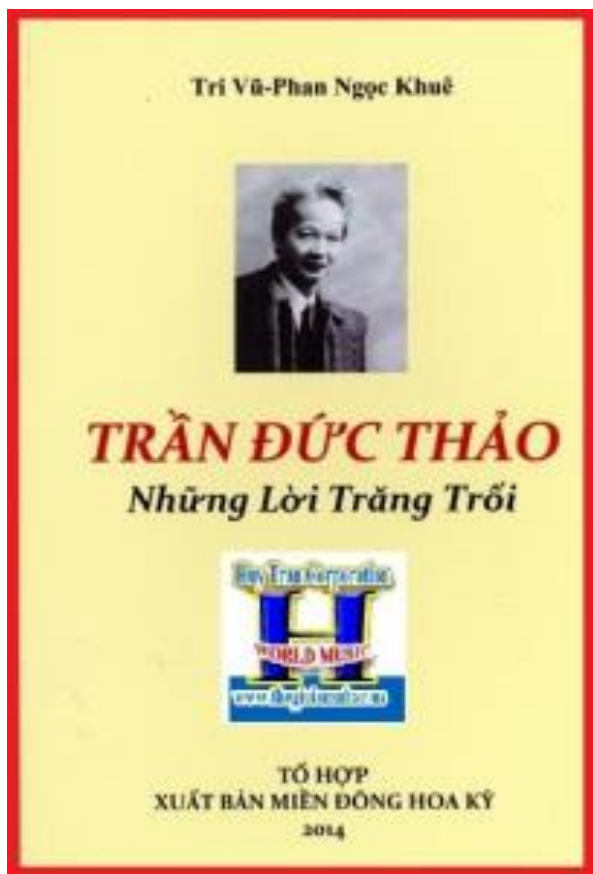
Qua câu chuyện của bà Dương Quỳnh Hoa chúng ta thấy được điều gì ? Đó là một sự thật mà chúng ta có thể thấy rằng CSVN là những kẻ vắt chanh bỏ vỏ. Những trí thức thực sự chỉ làm một thứ trang trí cho CSVN rằng chúng có xu hướng trọng dụng nhân tài, có xu hướng “Tây hóa” còn thực tế thì ngược lại. CSVN chỉ giáo điều và theo một xu hướng mà quan thầy Nga – Tàu đã vạch rõ.

b. Câu chuyện Triết gia Trần Đức Thảo

Triết gia Trần Đức Thảo trước khi qua đời đã để lại cho hậu thế nhiều tâm sự về trải nghiệm trực tiếp của ông trong chế độ cộng sản Việt Nam. Những tâm sự quý giá đó đã được nhà văn Tri Vũ-Phan Ngọc Khuê chép lại trong cuốn sách mang tên *“Trần Đức Thảo – những lời trăng trối”*.

Đây là cuốn sách đã và đang thu hút rất nhiều độc giả Việt Nam tại cả hải ngoại lẫn quốc nội khiến cho giới làm sách “chui” ngay tại Việt Nam cũng đã tiếp tay in ấn, phổ biến bất chấp đây là một cuốn sách cấm. Vậy Trần Đức Thảo là ai ? Xin hãy điểm qua đôi nét về ông.

Theo tài liệu từ Wikipedia thì Trần Đức Thảo, con một viên chức bưu điện, sinh ngày 26/9/1917, tại làng Thái Bình, mất ngày 24/4/1993 tại Paris, quê quán tại làng Song Tháp, Châu Khê, Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Ông là học sinh xuất sắc của trường trung học Pháp Albert Sarraut – Hà Nội và từng đoạt giải nhì cuộc thi triết học các trường trung học toàn quốc Pháp, đỗ tú tài Pháp năm 1935.



Năm 1936, ông được nhận học bổng của Phủ toàn quyền Đông Dương sang Paris, Pháp, và thi đậu vào trường École normale supérieure (Paris) năm 1939. Ông đậu thủ khoa đồng hạng bằng Thạc sĩ triết học, ngang điểm với Jules Vuillemin) tại Pháp lúc mới 26 tuổi (1942), thành người Việt Nam đầu tiên trúng tuyển kỳ thi thạc sĩ triết học.

Thay mặt sinh viên và trí thức Việt Nam du học ở Pháp, Trần Đức Thảo đã viết thư gửi về Tổ quốc, bày tỏ tình yêu nước nồng nàn đối với đất nước vừa giành được độc lập hồi tháng 8 năm 1945. Lá thư được in trên tờ Cờ giải phóng, cơ quan của Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1952 ông về chiến khu Việt Bắc tham gia kháng chiến chống Pháp.

Sau 1954 từ Việt Bắc về Hà Nội, Giáo sư Trần Đức Thảo kết hôn với Tiến sĩ Nguyễn Thị Nhứt,

đến ngày 5 tháng 1 năm 1967, theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Nhứt hai ông bà đã thuận tình ly hôn. Năm 1955, ông trở thành giáo sư Triết học và là Phó Giám đốc Đại học Sư phạm Văn khoa, Chủ nhiệm Khoa Lịch sử, Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội).

Ông bị CSVN quy tội dính líu đến phong trào Nhân văn Giai phẩm khi công bố hai bài báo có bàn đến một số vấn đề về tự do, dân chủ. Sau vụ Nhân văn Giai phẩm, bị mất chức Phó Giám đốc trường ĐHSP Hà Nội, chức Trưởng khoa Lịch sử chung cho cả ĐHSP và ĐHTH Hà Nội, Trần Đức Thảo bị cấm giảng dạy, phải dịch thuật lật vặt để sống, phải bán dần bán mòn những bộ từ điển để ăn. Ông bị chặt đứt mọi liên hệ với thế giới, bị cô lập ngay giữa đồng bào của mình. Trong quyển sách hồi ký nguyên văn bằng tiếng Pháp là *Mémoire d'un Vietcong* (Hồi ký của một Việt Cộng), Trương Như Tảng có nhắc tới Trần Đức Thảo (tr.300): *” Ông không bị tù hay hành hạ thân xác, nhưng công an bao vây, cô lập ông không cho ai tiếp xúc...Nếu ông Thảo tiếp xúc với ai, chẳng hạn một người bạn trên đường phố, thì người đó sẽ bị bắt giữ để điều tra. Bề ngoài xem ra triết gia sống cuộc đời bình thường. Nhưng thực tế ông sống như Robinson Crusoe, hoàn toàn cô độc, mặc dầu có nhiều người ở xung quanh. Ngay họ hàng thân thích cũng không được phép nói chuyện với ông. Đối với một trí thức như vậy là một sự tra tấn dã man.”*

Sự bao vây đối với Trần Đức Thảo nói chung và trí thức yêu nước là điều tất yếu, bởi CSVN không muốn ai có sự tự do tư tưởng cả. CSVN chỉ muốn họ là những công cụ tuyên truyền cho chế độ. Đảng CSVN còn muốn sử dụng những trí thức danh tiếng như là một tấm bình phong hòng tô điểm, giấu bớt đi bản chất độc tài của chế độ, làm lóa mắt những người nhẹ dạ, cả tin...Trần Đức Thảo đã ghi rõ tại cuốn sách “Những lời trắng trối” của mình và những điều đó, cho đến ngày hôm nay CSVN vẫn không ngừng lặp lại... Những hành động đó cho thấy CSVN vẫn chỉ sử dụng những trí thức Tây học như tấm vỏ bọc cho sự láo khoét của chúng mà thôi.

c. Câu chuyện luật sư Nguyễn Mạnh Tường

Đây là một trường hợp nữa với cái móc “Tây học” đã bị CSVN lừa dụ và dùng nó để đánh lừa dư luận. Ông đỗ hai bằng tiến sĩ, Văn và Luật tại Montpellier, Pháp trong một năm, lúc mới 23 tuổi.. Ông đã theo Hồ Chí Minh đi kháng chiến, và kể từ lúc ấy, đời ông kể như đã đi vào ngõ cụt. Đã có quá nhiều sách báo nói về ông Nguyễn Mạnh Tường và những tháng ngày thê thảm của ông

và gia đình ông, dù bản thân ông chưa phải là trái chanh đã hết nước trong tay CSVN. Nếu không đọc cuốn sách **“Un Excommunié” – “Kẻ bị khai trừ”** do chính ông viết, chúng ta khó tưởng tượng được cuộc đời ông có những đắng cay, tủ nhục do CSVN gây ra.



Năm 1936, cậu thanh niên 27 tuổi, với hai bằng tiến sĩ từ mẫu quốc hồi hương, tương lai sáng rõ như mặt trăng mặt trời. Ông trở thành giáo sư trường Bưởi, rồi ông mở văn phòng luật sư tại hai biệt thự tại thủ đô Hà Nội. Khi cộng sản cướp chính quyền, Nguyễn Mạnh Tường hào hứng hiến luôn cả hai biệt thự cho nhà nước. Kháng chiến bùng nổ, cậu không ngại gian lao, xách khăn gói vào Khu Tư, tức Thanh Hóa theo CSVN.

Chiến tranh tạm ngừng năm 1954, nhà trí thức lúc ấy đã mỏi mệt vì những điều tai nghe, mắt thấy về Đảng và “bác”, nhưng cổ đã vướng tròng, khó bề thoát ra. Trở về Hà Nội, ông được cộng sản ấn vào tay một lô chức tước hữu danh vô thực và làm kẻ bị sai khiến như: Phó chủ tịch Hội Luật Gia Việt Nam, phó Trưởng khoa Đại Học Sư Phạm, thành viên Hội Hữu Nghị Việt-Xô, vv... Ông viết: *“Đó là các chức vụ hoàn toàn có tính cách lễ nghi, không hiệu năng mà cũng chẳng có thực quyền, đó là những chức vụ mà tôi chỉ là kẻ dư thừa .”*

Năm 1956, có phong trào Đòi tự do, dân chủ của các báo Nhân Văn, Giai Phẩm. Báo Nhân Văn đăng bài phỏng vấn ông Nguyễn Mạnh Tường. Ông vạch trần tính chất phản dân hại nước của cộng sản: *“Đảng Viên đảng Lao Động và cán bộ thi hành chính sách thiếu tính thần dân chủ, xa lìa quần chúng, tạo ra tình trạng đối lập quần chúng với mình...”*

Lúc đó, ông cũng còn tin cộng sản có thể sửa đổi được, và ông đề nghị những biện pháp sửa đổi. Cộng sản dĩ nhiên không thèm đếm xỉa gì đến những đề nghị của ông Tường, nhưng lãnh đạo Cộng sản lại chú ý ông hơn như là một kẻ “phá phách”.

Ngày 30 tháng 10 năm 1956, ông đọc một bài diễn văn tại cái gọi là Mặt Trận Tổ Quốc, phân tích những khốc hại đẫm máu của việc Cải Cách Ruộng Đất, và đề ra phương hướng để tránh mắc lại. Ông Trí thức lúc ấy chắc vẫn tin là cộng sản mắc “sai lầm”, chứ không phải là sự chủ tâm và tỉ mỉ hoạch định đủ phương kế để giết người và cướp đất ruộng theo lệnh Liên Xô – Trung Cộng. Sau bài diễn văn với những đề nghị này, nọ của ông, dây thừng quanh cổ ông được cộng sản xiết chặt lại. Bao nhiêu chức tước vớ vẩn của ông được gỡ sạch. Ông bị đưa ra đấu tố tại trường Đại Học cho học trò ông xỉ vả, mắng mỏ. Ông bị ra trước Mặt Trận Tổ Quốc để các “đồng chí” của ông đấu đá. Ông bị các đảng viên đảng Xã Hội, một đảng bù nhìn do cộng sản nặn ra để trang trí cho chế độ, đấu tố ông lần chót. Ông chống trả rất can trường, với lập luận sắc bén của một luật sư có tài. Nhưng rồi ông đau khổ nhận rằng: *“Con cừu thì không thể lý luận với một con chó sói”*. Ông viết tiếp: *“Tôi đã là kẻ lữ hành trong chuyến đi qua sa mạc kéo dài từ năm 1958 đến năm 1990, hơn ba mươi năm dài đằng đẳng! Chìm trong vùng cát của sa mạc tuyệt vọng làm cạn khô dòng nước mắt, tôi đã lê tấm thân bị tra tấn bởi thiếu thốn cô đơn với quả tim rướm máu bởi nỗi buồn chua cay và vị đắng của mặt!” ...*

Quãng đời ông là những cay đắng như ông viết: *“Trước tiên, loại bỏ ngay buổi ăn sáng, một thói quen sa hoa của những người tư sản. Tiếp đến, cá thịt từ từ biến mất trong những buổi ăn trưa và tối. Khẩu phần cơm rau mỗi ngày một ít đi, và đến lúc mỗi ngày chúng tôi chỉ có một bát cháo để ăn. Vợ và con gái tôi ốm đi trông thấy. Bao nhiêu sáng láng đã biến mất trên khuôn mặt dài ra vì ốm đói.”*. Cộng sản đã trả công cho sự nhiệt thành và công lao cống hiến của ông bằng cái đói

và nhục. Nhiệt thành, say sưa, vì khi Cộng mới nổi lên, ông đã đem tất cả nhà cửa hiến dâng cho đảng. Ông đã thành thoi từ giã cuộc đời ngày 13 tháng 6 năm 1997 để kết thúc một cuộc đời đầy đau thương vì bị CSVN lừa gạt. Đó chính là tấm gương thứ 3 trong hàng ngàn tấm gương mà chúng ta thấy từ cái mác “Tây học” mà CSVN muốn đánh lừa dư luận về cái gọi là “tiến bộ”.

2 - ĐÁNH LỪA DƯ LUẬN

Chống Tàu, lật đổ CSVN là mệnh lệnh và nghĩa vụ của bất cứ người yêu nước nào còn quan tâm đến vận mệnh của dân tộc. Hiểu được tâm lý đó, CSVN đã cố tình lái cuộc đấu tranh của chúng ta sang một hướng khác. Với chiêu trò mưu hèn, kế bẩn để thực hiện âm mưu cũ đó là giao nước cho Tàu. CSVN cho tiến hành một thủ đoạn mới đó là giả vờ “bắt tay với Mỹ” để mị dân. Thủ đoạn lừa mị đó vẫn tiếp tục được giới cầm quyền hiện hành sử dụng và trong một chừng mực vẫn làm nhiều người ngộ nhận về một lớp cán bộ được tuyên truyền là “thân phương Tây”.

a. Phạm Bình Minh

Như chúng ta đã biết, ngay trước Đại hội XI dư luận trong các cán bộ cộng sản lâu năm tại Hà Nội, Sài Gòn rất chú ý tới việc ai sẽ là người nắm giữ chức ngoại trưởng sau khi Phạm Gia Khiêm về hưu. Đa phần dư luận tiến bộ lúc đó đều muốn chức ngoại trưởng cần phải trao vào tay một người có đầu óc thân phương Tây để chính sách ngoại giao bớt đi sự nhu nhược, lệ thuộc vào Trung Cộng như đã diễn ra suốt nhiều năm trước đó. Với quan điểm như vậy, Phạm Bình Minh đã nổi lên là một ứng cử viên nặng ký nhất. Phạm Bình Minh, sinh năm 1959, là con trai cố ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch của chính quyền cộng sản, người có quan điểm khá cứng rắn với Trung Cộng khi tại vị, đặc biệt vào thời điểm trước và sau khi xảy ra Hội nghị Thành Đô năm 1990. Phạm Bình Minh tu nghiệp tại Hoa Kỳ, có nhiều kinh nghiệm ngoại giao tại các nước phương Tây như Anh, Hoa Kỳ trong nhiều năm trước khi giữ chức thứ trưởng ngoại giao thường trực vào năm 2007.

Giới lãnh đạo Trung Cộng cũng rất chú ý tới Phạm Bình Minh nhưng theo thâm ý ngược với các cán bộ cộng sản Việt Nam có tư tưởng cấp tiến. Trung Cộng không muốn một người như Phạm Bình Minh giữ chức ngoại trưởng Việt Nam là điều rất dễ hiểu vì vậy Trung Cộng đã chỉ đạo và gây áp lực lên giới lãnh đạo chớp bu của Đảng Cộng sản Việt Nam không được để Phạm Bình Minh giữ vị trí lãnh đạo ngành ngoại giao. Tuy nhiên, biết được ý đồ đó của Trung Cộng, các cán bộ cộng sản Việt Nam cấp tiến có ảnh hưởng cũng nỗ lực phối hợp để áp lực lên giới lãnh đạo cộng sản con cháu của họ phải để cho Phạm Bình Minh ngồi vào ghế “Bộ trưởng Ngoại giao”.

Kết quả cuối cùng như chúng ta thấy Phạm Bình Minh đã được nắm chức “Bộ trưởng Ngoại giao” kể từ tháng 08 năm 2011. Nhưng khác với ngoại trưởng tiền nhiệm, chức ngoại trưởng của Phạm Bình Minh không còn được là ủy viên Bộ Chính trị nữa.

Kể từ khi một trí thức trẻ “Tây học” và là con nhà nòi ngoại giao có tư tưởng không thân Trung Cộng như Phạm Bình Minh trở thành ngoại trưởng, gần như tất cả các cán bộ cộng sản lão thành còn tâm huyết với đất nước tỏ ra rất hài lòng và kỳ vọng sẽ được nhìn thấy một chính sách ngoại giao đối với Trung Cộng sẽ bớt đi sự nhu nhược và chính sách ngoại giao với Hoa Kỳ, phương Tây sẽ được tăng thêm độ chân thành, thân mật.

Nhưng suốt gần bốn năm qua kể từ khi Phạm Bình Minh trở thành ngoại trưởng Việt Nam, chúng ta đã được chứng kiến toàn thể ngành ngoại giao Việt Nam không có thay đổi gì thực chất. Ngoại trừ một vài chuyến công du của Phạm Bình Minh tới Hoa Kỳ để vận động bãi bỏ cấm vận vũ khí, Phạm Bình Minh và bộ sậu ngoại giao của chế độ cộng sản Việt Nam vẫn giữ y nguyên thái độ

chư hầu, thuần phục Trung Cộng nhưng lại có thái độ trịch thượng, hằn học với phương Tây.



Phạm Bình Minh là một con bài trong tay CSVN về cái gọi là “thân Mỹ”

Chúng ta thấy rõ trong các sự kiện Trung Cộng gây hấn Việt Nam, từ vụ giàn khoan 981, sự kiện Vũng Áng cho tới các vụ bắt cướp ngư dân Việt Nam liên tục do Trung Cộng gây ra tại các vùng biển quanh Hoàng Sa, Trường Sa, giới chức ngoại giao Việt Nam cộng sản nói chung và bản thân Ngoại trưởng Phạm Bình Minh vẫn chỉ quanh quẩn phát lại một số ngôn từ yếu hèn như “yêu cầu”, “đề nghị”, “giao thiệp” trước tất cả các hành động xâm phạm chủ quyền cách ngang ngược của Trung Cộng. Ngành ngoại giao Việt Nam dưới lãnh đạo của Phạm Bình Minh chưa bao giờ dám tỏ một thái độ ngoại giao cứng rắn có tự trọng tương ứng với thái độ trịch thượng, coi thường của Trung Cộng, chưa bao giờ dám triệu tập đại sứ Trung Cộng để phản đối.

Thế nhưng, ngày 22 tháng Tư vừa qua, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã vội vã ra ngay một tuyên bố phản bác một đạo luật của Quốc hội Canada vừa được thông qua nhằm ghi nhớ ngày 30 tháng Tư là ngày Hành trình đến Tự do của hàng trăm ngàn người Canada gốc Việt. Bộ Ngoại giao Việt Nam cũng triệu tập khẩn cấp Đại sứ Canada tại Hà Nội để phản đối. Toàn hệ thống truyền thông, báo chí, TV, Internet của nhà cầm quyền Việt Nam đồng loạt lên tiếng phũ phàng một cách hằn học. Đó là chưa kể đến sự đồng thanh của Ba Dũng khi thủ tướng thất học đã lên tiếng chửi Mỹ, tri ân Tàu trong ngày 30/4 vừa qua.

Những sự kiện ngoại giao tương phản oái ăm đó một lần nữa cho chúng ta thấy những trí thức “Tây học” như Phạm Bình Minh trong chính quyền hiện nay hoặc đã tha hóa trở thành một kẻ đồng lõa với chế độ độc tài hoặc đã bị sử dụng như một cây kiềng chỉ để trang trí cho một chế độ phản quốc.

b. Con cháu của Ba Dũng

Một dẫn chứng khác, cũng là “Tây Học” như Phạm Bình Minh. Mới đây, sau gần một năm được đưa về làm bí thư tỉnh đoàn Bình Định, con trai út 25 tuổi của thủ tướng y tá Nguyễn Tấn Dũng chẳng làm gì ngoài một clip nhảy múa làm trò hề trên mạng. Chúng ta hẳn còn nhớ hồi tháng 6/2014, Nguyễn Minh Triết khi đó 24 tuổi được đưa về Bình Định giữ chức bí thư tỉnh đoàn, sau đó ít lâu được ‘cơ cấu’ vào ban chấp hành đảng bộ tỉnh Bình Định. Sự thăng tiến nhanh chóng đối với Triết nhờ vào tay thủ tướng kiêm y tá trong rừng U Minh cũng là bố của Triết là đương kim thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, cũng là người đang ráo riết chạy đua cho chức tổng bí thư năm 2016. Dù vậy, sau 1 năm được đưa về Bình Định, Nguyễn Minh Triết dường như không có thành tích nào đáng kể ngoài những màn nhảy múa lố lăng. Trong khi đó, anh ruột của Triết là Nguyễn Thanh Nghị cũng tỏ ra bất tài trong vai trò phó bí thư Kiên Giang...



Cha con bán nước, tham những nhà Nguyễn Tấn Dũng

Khi Nguyễn Minh Triết con trai của y tá vườn 3X được bổ nhiệm chức tước vào hồi tháng 6/2014, lúc đó Triết 24 tuổi được đưa về Bình Định giữ chức bí thư tỉnh đoàn, sau đó ít lâu được “cơ cấu” vào ban chấp hành đảng bộ tỉnh Bình Định. Sự thăng tiến nhanh chóng đối với Triết nhờ vào người bố mình là đương kim thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng. Nhiều người đã nghĩ rằng CSVN sẽ có đổi mới. Và trong đó có nhiều “nhà đấu tranh” công khai ca ngợi 3 Dũng “đổi mới”, ủng hộ Triết trên Facebook rồi sau đó vội vàng xóa đi vì sợ người dân phát hiện ra sự tráo trở đó. Nhưng đó không phải là câu chuyện chính ở bài viết này.

Câu chuyện ở đây đó là người ta kỳ vọng vào sự “thay đổi” từ một phe “thân Mỹ” nào đó mà giới đấu tranh tưởng tượng ra. Điều đó trên thực tế lại hoàn toàn không có. CSVN đu dây giữa Tàu và Mỹ nhưng bao giờ thì Tàu cũng nặng hơn. Đi với Mỹ thì CSVN sợ sẽ mất đảng, mất đảng sẽ không còn quyền lực và tiền tài. Đi với Tàu thì mất nước nhưng có tất cả cho cá nhân đảng viên. Mà nói cho đúng thì có còn nước đâu nữa mà giữ vì đảng CSVN đã bán hết từ lâu rồi. Chỉ có điều bây giờ đảng phải ngồi đó để mà hưởng thụ dần số tiền đã bán nước cho Bắc Kinh.

Quan trọng hơn nữa, đảng CSVN hiểu rằng nếu theo Mỹ thì Việt Nam có dân chủ. Dân chủ thật thì đảng CSVN chết sớm, dân chủ giả hiệu thì sớm muộn gì CSVN cũng chết vì lòng dân có sự căm phẫn đang đi tới mức tới hạn cho phép. Chỉ còn một con đường duy nhất cho đảng CSVN đó là theo Tàu để giữ lẽ sống cho đảng.

Có biết bao người cứ kỳ vọng Nguyễn Tấn Dũng có con gái và cháu ngoại đã nhập quốc tịch Mỹ, rồi người ta cũng cứ lầm tưởng khi cho rằng Dũng “thân Mỹ, chống Tàu” không giống như Trọng lú. Và có cả tá người ủng hộ anh y tá vườn làm “tổng thống” của Việt Nam tương lai. Nhưng anh y tá cộng sản vẫn mãi là anh y tá cộng sản. Ba Dũng chẳng bao giờ chống Tàu, theo Mỹ cả mà chỉ là những hình thức đu dây không thể khác hơn để đánh lừa dư luận. Nhưng khi mà đại hội đảng 11 gần tới để cho việc trơ tru sắp xếp nhân sự thì anh ba X đã thể hiện rõ bộ mặt thật của mình.

Trong bài phát biểu của Nguyễn Tấn Dũng trong ngày 30/4 vừa qua, với nội dung lên án “tội ác” của Mỹ và cảm ơn Liên Xô, Trung Cộng đã giúp cho cộng sản Bắc Việt chiến thắng. Trong khi đó một mặt ba Dũng hô hào “hòa hợp hòa giải dân tộc”, cụ thể là với những người của chế độ VNCH đang ở trong nước hay nước ngoài, một mặt hấn không ngại miệng tiếp tục luận điệu vu khống và chửi rủa người ta là “ngụy quân, ngụy quyền”, huyênh hoang rằng chúng đã “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Đó là một điểm cho thấy đồng chí X cũng giống như bao tên cộng sản khác là nói láo, làm láo và lươn lẹo thuộc hàng “đỉnh cao” trí tuệ. Chưa bao giờ CSVN thực tâm mong muốn hòa hợp hòa giải cả. Lòng lang dạ sói của CSVN là như thế !

Theo nhiều người thì bài diễn văn của Ba Dũng chỉ đào thêm hố chia rẽ trong lòng dân tộc, khác với lời kêu gọi hòa giải hòa hợp mà đảng CSVN vẫn kêu gọi suốt bao năm qua. Điều đó đã cho thấy CSVN đúng như lời của cựu tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu nói “Đừng tin những gì cộng sản nói mà hãy nhìn những gì cộng sản làm”. Chính vì thế, trong khi tập đoàn cai trị CSVN

rầm rộ tổ chức cái gọi là “chiến thắng 30/4” thì ở hải ngoại và nhiều nơi trong nước, người dân Việt lại tổ chức các buổi cầu siêu, cầu nguyện cho hàng triệu người đã chết dưới chế độ cộng sản. Các cuộc biểu tình tọa kháng cũng diễn ra trước các tòa đại sứ Việt Nam ở Hoa Kỳ, Úc, Âu châu để lên án chế độ độc tài đảng trị ở Việt Nam. Thật là nực cười khi chính con gái Ba Dũng mới đây đã nhận quốc tịch Mỹ vậy mà vẫn chửi cái gọi là “Đế Quốc”. Rõ ràng CSVN đã tự lộ rõ bộ mặt của mình khi họ cứ chửi Mỹ trong khi con cái thì trốn chạy khỏi Việt Nam – xứ thiên đường ảo tưởng để đến được cái nơi mà đảng CSVN vẫn đang ngày đêm chửi bới.



Con trai ba Dũng – Nguyễn Thanh Nghị

Một điều cuối cùng cần nhận định, Ba Dũng cũng cần có một chỗ dựa vững chắc trong cuộc chiến đấu với phe Trọng lú nên phải tiếp tục bài ca muôn thuở. Bài ca đó là ngợi ca công lao của các chú Ba Tàu trong công cuộc đi xâm chiếm bất hợp pháp một nước khác. Nhưng ba Dũng cảm ơn thì cũng chẳng có gì là lạ lùng cả. Nếu không có Liên Xô và Trung Cộng thì CSVN chẳng bao giờ ăn cướp được VNCH cả. Nếu mà CSVN không ăn cướp được Miền Nam thì bây giờ Ba Dũng vẫn chỉ là anh y tá quèn nơi bưng biển Cà Mau. Nhờ có ăn cướp anh Ba mới được đổi đời nhanh đến vậy.

Nhưng anh Ba cũng lại quên một điều cơ bản, ngoài việc con gái, con rể, cháu ngoại đã được Mỹ cho nhập tịch thì ba Dũng cũng nên mang ơn Mỹ vì nhờ có Mỹ đi đêm với Tàu mà cái thứ đảng cướp của anh Ba mới có thể giàu sụ như ngày nay. Nhờ có Mỹ bỏ rơi VNCH mà anh Ba ngày 30/4 hàng năm mới có thể lên lễ đài trong bộ Vest lịch lãm nhưng thấm đầy máu người dân Việt Nam để bốc phét tung trời. Lẽ ra anh Ba Dũng và bầy đàn CSVN cũng nên cảm ơn Mỹ nữa. Nhưng anh Ba thì lại Vô ơn với Mỹ !



Con gái Nguyễn Tấn Dũng đã nhập tịch “tư bản rầy chết” với tên – Hellen Nguyễn

Nói cho cùng thì Ba Dũng vẫn chỉ là anh cộng sản lão toét và vô ơn không hơn không kém. Anh chẳng khác gì mấy tên cầm đầu CSVN khác. Hỡi những ai mơ tưởng về sự “ thân Mỹ” của ba

Dững và những ai đã từng đón gió trở cờ cổ động cho con trai Ba Dững liệu đã biết thế nào là Ba Dững , biết thế nào là Cộng Sản chưa ?. Có biết mới đau, có đau mới giã được tật. Cộng sản thì chẳng đưa nào mà tin được cả, chúng không khác chi những con Két vô ơn. Chỉ bao giờ bỏ đảng, về với người dân để chống lại Cộng Sản mới đáng được tin. Lời ông tổng thống Nguyễn Văn Thiệu vẫn mãi đúng với Cộng sản dù là trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Rõ ràng chúng ta đừng có thấy bề ngoài mà đánh giá được cái bên trong, CSVN dù có học ở đâu cũng thế. Chúng chỉ chực chờ cơ hội bằng cái vẻ bề ngoài “ Tây học” hay “ Thân Phương Tây” để lừa dối người dân. Tất cả vì sự sắp đặt của CSVN muốn làm người dân tưởng rằng đảng CSVN chấp nhận những gì đổi mới của phương Tây và bỏ Tàu Cộng. Nhưng thực tế đã hoàn toàn chứng minh những điều ngược lại 180 độ.

Ở Bắc Hàn cũng có một Kim Ủn học ở “Tây” về và cũng là tên độc tài khát máu. Việt Nam cũng chẳng khá hơn với những Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Bá Cảnh, Phạm Bình Minh...Chúng chỉ có cái vỏ “Tây” còn ruột thì là một lũ cướp hoàn toàn. Chúng đang thực hiện những mưu hèn kế bẩn của cha anh để tiếp tục tham nhũng, vơ vét và dâng Việt Nam cho Tàu.

c. Chúng đang bán nước và đánh lừa dư luận

Theo trang tin tức của Trung Cộng “world.huanqiu.com” thì Nguyễn Chí Vịnh đã không ngại tuyên bố rằng :” *Việt Nam đã quyết định tham gia vào các hoạt động gìn giữ hòa bình Quốc tế, đã đề nghị Trung Quốc đến Việt Nam để tham gia vào các hoạt động gìn giữ hòa bình và giúp đỡ* “. Thế nào là cái gọi “ Đề nghị Trung Quốc vào Việt nam tham gia gìn giữ hòa bình”? Đó chính là một tuyên bố chuẩn bị cho bước tiếp theo là: **Rước voi về giày mà tổ của cộng sản Việt Nam !**

Thậm chí Báo chí Bắc Kinh còn loan tải. “*Chiến tranh ngoại giao Trung Quốc thắng lớn, chưa từng có trong lịch sử Trung Quốc*“, “*Đã thu phục một chư hầu đời nay chỉ cần 10 văn kiện hợp tác toàn diện*” .



Bài báo nói CSVN thần phục Tàu hoàn toàn.(Nguồn: Tân Hoa Xã).

Rõ ràng, từ lâu chúng ta thấy bán nước là chủ trương của cộng sản Việt Nam. Nhưng vấn đề là nó xuất phát từ đâu ?. Hãy quan sát để thấy được nguồn gốc xuất phát của nó.

Như chúng ta đã biết công hàm 1958 của Phạm Văn Đồng là bề ngoài của vấn đề, nhưng có một thỏa ước khác của Hồ Chí Minh với Trung cộng mà chúng ta gần như không được biết đến từ năm 1953. Năm 1953 chính Hồ đã ký giao ước gửi Việt Nam cho Tàu. Giao ước của Hồ là lúc đó Hồ chấp nhận Việt Nam là 1 quân khu ngang hàng với Quảng Châu. Thực chất là Hồ đã đích thân ký thỏa thuận giao Việt Nam dần dần bắt đầu từ HS-TS sau đó cả VN làm một bang của Trung cộng như dạng các nước nhỏ dưới thời Xô Viết nếu chiếm được toàn Việt Nam nhờ Trung cộng viện trợ quân, vũ khí... Thỏa thuận này ký năm 1953 tại Quảng Tây. Không ngạc nhiên sau đó 1958 thì giao HS-TS bằng công hàm PVD và tiếp sau...

Giao ước có tên **“Ghi nhớ hợp tác Việt Trung” – số hiệu (VT/GU- 0212) ký ngày 12/06/1953 tại Quảng Tây “ giữa Hồ và Mao** như sau:

“ Trước tình hình quân đội thực dân Pháp đang củng cố xâm lược Việt Nam. Đảng cộng sản nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa và đảng Lao động Việt Nam dân chủ cộng hòa nhận thấy cần có sự tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để giữ tình đoàn kết hai đảng, chính phủ và nhân dân hai nước như sau:

Điều 1: Chính phủ Trung Quốc sẽ đồng ý viện trợ vũ khí theo yêu cầu chi viện của quân đội nhân dân Việt Nam. Ngoài ra sẽ gửi các cố vấn, chuyên gia quân sự để giúp đỡ quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2: Đảng Lao động do đồng chí Hồ Chí Minh lãnh đạo đồng ý sáp nhập đảng Lao Động Việt Nam là một bộ phận của đảng cộng sản Trung Quốc.

Điều 3: Hai bên thống nhất Việt Nam dân chủ cộng hòa là một bộ phận của cộng hòa nhân dân Trung Hoa với quy chế của một liên ban theo mô hình các quốc gia nằm trong Liên Bang Xô Viết (Phụ lục đính kèm).

Điều 4: Trước đảng và chính phủ hai nước cần tập chung đánh đuổi thực dân Pháp và giành lại chủ quyền lãnh thổ cho Việt Nam. Các bước tiếp theo của việc sáp nhập sẽ được chính thực thực thi kể từ ngày hôm nay 12/06/1953.

Điều 5: Chính phủ cộng hòa nhân dân Trung Hoa đồng ý cung cấp viện trợ kinh tế cho chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa theo thỏa thuận đã bàn giữa chủ tịch Mao Trạch Đông và chủ tịch Hồ Chí Minh (Phụ lục đính kèm).

....

Ký tên: Hồ Chí Minh và Mao Trạch Đông “

Vì một số lý do an ninh, người viết đã không in được bản in của thỏa ước tối mật bán nước của Hồ cho Trung cộng khi còn ở Việt Nam mà chỉ là phần ghi lại nội dung chính của bản thỏa ước đó. Bản in này sẽ được cung cấp trong thời gian gần nhất có thể...

Nhưng có một điều chúng ta lưu ý: Có lẽ Hồ bị Lê Duẩn giam giữ tại K9 không hẳn đã phải vì lý do tranh giành quyền lực mà vì công hàm Hồ ký bán nước năm 1953 . Chúng ta phải biết Duẩn là 1 tên cộng sản độc tài nhưng không bao giờ tán thành việc sát nhập 2 nước VN-TQ của Hồ. Và cũng có lẽ vì giao ước sát nhập 2 nước năm 1953 do Hồ ký này mà cộng sản Việt Nam hiện nay vẫn đang tiếp tục con đường bán nước...!

Rõ ràng không có một tên cộng sản nào theo Mỹ hay yêu nước cả. Tất cả chúng đều bán nước theo Tàu. Do đó nhiệm vụ của chúng ta là cho toàn dân thấy được bộ mặt thật của CSVN và

đứng lên lật đổ chế độ CS. Chúng ta không thể nào hòa hợp hòa giải với CSVN. Và cũng đừng mong chúng tự thay đổi như cách trình bày của một số người. Không thể có đối thoại với CSVN khi chúng dùng bạo lực đàn áp người dân. Càng không thể đối thoại với chúng khi Cộng sản “chỉ có loại bỏ, không thể thay đổi” như lời của cựu tổng thống Nga – B. Yeltsin.

Và một điều càng quan trọng hơn nữa đó là với những gì đã diễn ra thì CSVN chỉ biết theo Tàu để bán đứng dân tộc Việt Nam. Theo Tàu chính là lẽ sống của đảng CSVN và chúng chỉ sử dụng những trò “Tây học” để lừa dối người dân mà thôi !

3 - KẾT LUẬN

Nguyễn Tấn Dũng sẽ đi đến tổng thống chế ư ? . Không bao giờ có. Mà nếu có thì cái bóng Putin nước Nga và Husen của Cambodia vẫn còn trước mắt. Đó đó phải dứt khoát một điều là không còn dù chỉ một cái bóng của CSVN thì đất nước mới thật sự tự do, dân chủ và hòa bình được.

Một trong những nghịch lý của Việt Nam là sự cầm quyền lâu dài của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Cũng như tất cả những chế độ độc tài khác, chế độ Cộng Sản Việt Nam dựa trên một tổ chức gồm các cá nhân cùng chung một quyền lợi. Giữ quyền lực để khai thác và chia chác quyền lợi. Ba quyền chánh trị Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp đều nằm trong tay Đảng Cộng Sản cộng với quyền thứ tư là Quyền Thông Tin, Tuyên Truyền, Giáo Dục cũng nằm trong tay Đảng. Hai vũ khí, Quốc Phòng và Công An cũng trong tay Đảng. Không đối lập, độc đảng, là không có người kiểm soát, không có người can gián, và cả không có bàn cãi, nghiên cứu, Đảng cứ tiếp tục cầm quyền. Tất cả những quyền lực ấy đều có quyền lợi, và quyền lợi lớn nhất là kinh tế. Rút rĩa, chia các, tham nhũng, làm giàu là món lợi đầu tiên. Cái gia tài, gồm khai thác tài nguyên, cộng với những số tiền vay mượn, viện trợ giúp đỡ của nước ngoài đều được khai thác chom chĩa.

Từ khi mới thành lập Đảng cho đến nay luôn có một điểm chung đó là chúng là những ông vua tập thể thay nhau nắm quyền như đúng lời của cựu chủ tịch quốc hội CSVN Nguyễn Văn An thừa nhận. Những thời gian gần đây có những sách kể những thâm cung bí sử của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Người đọc nhìn thấy lần lượt nhóm thế hệ đầu, Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp ...bị nhóm thế hệ đàn em Lê Duẩn Lê Đức Thọ truất phế ... rồi nhóm Lê Đức Thọ lại bị nhóm Lê Đức Anh thay thế ... Nhưng đó chỉ là bề ngoài vì Đảng Cộng Sản đổi người lãnh đạo, nhưng không đổi hướng lãnh đạo và cung cách đối với quyền lợi của chúng.

Lúc cướp nước, lúc đấu tranh chống Thực dân để giành Độc Lập, thì lươn lẹo, khi cần, đi gần với Pháp để dẹp các địch thủ, nhưng khi có lệnh Liên Xô thì vào bưng chống Pháp ngay . Thời gian trước, khi chưa có lời đồng ý của Liên Xô thì câu giờ với Pháp để đủ thời giờ tiêu diệt tất cả các phe kháng chiến không Cộng Sản để độc quyền chống Pháp dưới sự hỗ trợ của Cộng Sản Quốc Tế.

Lý do nào mà đáng lý là phải lợi dụng giai đoạn hoãn chiến để củng cố đoàn kết hiệp lực với các Đảng Phái Quốc Gia Không Cộng Sản để cả toàn dân Việt Nam chống Pháp, trái lại Đảng Cộng Sản lại tiêu diệt các Đảng pháp Quốc Gia. Chỉ vì mục tiêu cuối cùng là nhuộm đỏ Việt Nam chứ không phải giải phóng và mang lại lợi ích cho dân tộc. Và vì vậy Hồ Chí Minh được Cộng Sản Quốc Tế cho mượn lương, mượn vũ khí, mượn cả người để nhuộm đỏ Việt Nam. Vì vậy mà Lê Duẩn đã nói là Việt Nam đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, Trung Cộng là hoàn toàn chính xác.

Nhắc lại để không quên, nên nhớ, kể cả Gorbachev, người đã phá vỡ hệ thống suy nghĩ Cộng Sản, chỉ vì lúc bấy giờ hệ thống kinh tế xã hội Liên Xô đang và đã đi vào đường cùn, ngõ cụt. Những tên lãnh đạo tiếp theo sau Gorbachev, có khác chi các lãnh đạo Cộng Sản cũ của Liên Xô. Họ chẳng những là những độc tài độc đảng...mà còn là những tay trùm maffia, đã cướp bóc vơ vét toàn bộ tài sản, tài nguyên nước Nga, từ Eltsine, Medvedev hay Putin. Vì vậy còn cái bóng

của CS là còn đau khổ, bài học từ nước Nga đã chứng minh điều đó. Điều đó cũng có thể nhận thấy ngay ở quốc gia bên cạnh đó là Cambodia. Vì vậy dứt khoát với CS chính là điều kiện tiên quyết đi đến dân chủ, tự do.

Cũng chính vì thế đừng tưởng Đảng Cộng Sản Việt Nam nhiều phe phái, tranh giành ảnh hưởng và có hai phe kẻ thân Tàu người thân Mỹ. Tất cả đều lệ thuộc Tàu, thân Mỹ là nhiệm vụ ngoại vi, nhận nhiệm vụ của Tàu để rào ngăn Mỹ xâm nhập Biển Đông. CSVN chỉ có thân Tàu bán nước một thứ mà thôi.

Đảng Cộng Sản Quốc Tế mà một hệ thống như con bạch tuột nhiều vòi, Đảng Cộng Sản Việt Nam chỉ là một cái vòi. Ngày nay đầu não con bạch tuột là Bắc Kinh. Bằng chứng Nguyễn Phú Trọng đi Mỹ, sau khi qua Bắc Kinh “khẩu đầu lãnh nhiệm vụ” qua Mỹ. Tàu sẽ khống chế Việt Nam, và quyền tự quyết còn lại của Việt Nam để nói chuyện với Mỹ chỉ nhỏ bằng lãnh hải Việt Nam là 40 cây số thôi còn lại đa phần đã rơi vào tay Tàu cộng. Hãy nhìn Nguyễn Tấn Dũng chửi bới VNCH và Mỹ thế nào khi hắn ta cho con gái nhập tịch Mỹ mới thấy hết sự tráo trở của CSVN. Chẳng có tên nào theo Mỹ mà cụ thể ở đây là kẻ được tung hô Nguyễn Tấn Dũng. Cùng lắm hắn ta khi bí sẽ chơi ván cờ giống Cambodia hay Nga để đi đến tổng thống chế. Nhưng đó là thứ dân chủ cuội vì ở đó cái đuôi, cái bóng cộng sản vẫn còn ngự trị. CSVN chỉ có thể lật đổ và chúng ta cần làm lại từ đầu không thể khác được !

Đặng Chí Hùng

21/07/2015

